# Bài tập TOÁN – TIẾNG VIỆT ôn hè 2 lên 3

*Thứ .... ngày ... tháng .... năm 20...*

## Toán

## Ôn tập về phép cộng và phép trừ

**Bài 1**: Tính nhanh:

a, 26 + 17 + 23 + 14  b, 46+ 82 + 18 + 54  c, 37 – 5 + 37 - 7

**Bài 2**: Tìm x

a, x + 36 = 72  b, x - 45 = 37

c, x + 32 = 18 + 45  d, 76 - x = 28

**Bài 3**: Điền dấu > < = thích hợp vào chỗ chấm

a,25 + 36 …. 17 + 48

b,74 - 36 …. 83 - 37

c,56 - 19 …. 18 + 19

**Bài 4**: Điền dấu > < = thích hợp vào chỗ chấm

a, x + 32 …. 41 + x

b,56 - y …. 45 - y

c,x - 26 …. x - 21

**Bài 5**: Tìm một số biết số đó cộng với 45 thì bằng 62

**Bài 6**: Tìm một số biết số đó trừ đi 26 thì bằng 38

**Bài 7**: Đúng ghi Đ sai ghi S

25 + 48 = 73 ☐

76 - 29 = 57 ☐

57 – 28 = 29 ☐

**Bài 8**: Tìm x :

A, x + 12 = 46  C, x + 26 = 12 + 17

B, 42 + x = 87  D, 34 + x = 86 – 21

*Thứ .... ngày ... tháng .... năm 20...*

## Tiếng Việt

**Bài 1**: Em hãy dùng cụm từ: **bao giờ, lúc nào, tháng mấy, mấy giờ** để thay thế cho cho cụm từ ***khi nào*** dưới đây:

a/ Khi nào lớp bạn đi thăm bà mẹ Việt nam anh hùng?

.....

b/ Khi nào bạn về thăm ông bà?

.....

c/ Bạn vẽ bức tranh này khi nào?

.....

d/ Khi nào chúng mình đi thăm cô giáo?

.....

**Bài 2**: Em hãy chọn chữ trong ngoặc đơn để điền vào chỗ trống :

- (sông, xông) - ……Hồng -…….xáo
- (sa, xa) -…… sút - đường …….
- (sương, xương) - cây…… rồng - …… sớm

*Thứ .... ngày ... tháng .... năm 20...*

**Toán**

**Ôn phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100**

**Bài 1:**Điền số thích hợp vào ô trống:

a/ ☐ + 35 = 89  40 + ☐ = 89  86 = ☐ + 0

b/ 45 - ☐ = 28  100 - ☐ =39  ☐ - 27 = 72

**Bài 2** : Tìm x

a/ x – 21 = 33 – 21  b/ 78- x = 42 + 24

c/ x + 25 = 100 - 25  d/ 89 – x = 28

**Bài 3**: Viết thêm 2 số vào dãy số sau:

a/ 9; 12 ; 15; 18; ….; ….

b/ 4; 8 ; 16; ….; ….

c/ 100; 200 ; 300; 400; ….; ….

d/ 110; 120 ; 130; 140; ….; ….

**Bài 4**:Điền số thích hợp vào ô trống:

a/ ☐ + 15 < 15 + 1

b/ 18< ☐ + 16 < 20

c/ 10 < ☐ < ☐ < 13

**Bài 5:** >;<; =

2 x 5 … 5 x 2  40 x 2 … 80 : 2

20 x 4 … 79  30 x 2 … 20 x 4

60 : 3 … 3 x 7  4 x 10 …. 5 x 9

**********

*Thứ .... ngày ... tháng .... năm 20...*

## Tiếng Việt

**Bài 1**:Tìm các tiếng:

a/ Bắt đầu bằng **gi** hoặc **d**, có nghĩa như sau:

- Chỉ vật để cho người nằm:…….
- Chỉ sợi dùng để buộc:……..
- Trái với hay:……
- Tờ mỏng , dùng để viết chữ lên:……..

b/ Có vần **ưt** hoặc **ưc:**

- chỉ chỗ rất sâu mà thường đứng trên núi cao nhìn xuống ta thấy:……
- Chỉ động tác bỏ đi các thứ ta không cần nữa ( đồng nghĩa với quẳng đi):……

**Bài 2**: Gạch dưới bộ phận trả lời cho câu hỏi ***Thế nào?***

- Mùa thu, hoa cúc nở vàng rực cả khu vườn.
- Ve nhởn nhơ ca hát suốt mùa hè.

**Bài 3:** Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm dưới đây:

a/ Hoa gạo nở ***đỏ rực*** trên những cành cây.

- Câu hỏi em đặt:……

b/ Đàn cò đậu ***trắng xóa*** trên cánh đồng.

- Câu hỏi em đặt:……

**Bài 4**: Gạch dưới bộ phận câu trả lời cho câu hỏi ***Vì sao?***

a/ Những cây hoa héo tàn vì không được tưới nước.

b/ Vì nắng to, cánh đồng nứt nẻ.

c/ Vì ham chơi, Hà bị điểm kém.

d/ Thỏ thua rùa vì quá chủ quan.

*Thứ .... ngày ... tháng .... năm 20...*

**Toán**

**Ôn tập**

**Bài 1:** Điền số thích hợp vào ô trống:

a/ ☐ + 72 = 97 70 + ☐ = 96 230 = ☐ + 0

b/ 85 - ☐ = 46 213 - ☐ = 42 ☐ - 89 = 72

**Bài 2** : Tìm x

a/ x – 45 = 56 b/ 123- x = 22 + 89

.....

.....

c/ x + 25 = 100 - 37 d/ 67 – x = 24

.....

.....

.....

e/ 18 : x = 9 g/ 3 × x = 27

.....

.....

**Bài 3**: Thùng thứ nhất đựng 436 lít dầu, thùng thứ hai đựng nhiều hơn thùng thứ nhất 47 lít dầu. Hỏi thùng thứ hai đựng bao nhiêu lít dầu?

Bài giải

.....

.....

.....

**Bài 4**: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

392; 394; 396; … ;… ;… ; 404

155; 150; 145; … ; 135; …;…

520; 540; 560; … ;… ;…; 640.

**Bài 5**: Tính

a/ 68 + 62 = … 57 + 39 = … 73 – 26 = …

b/ 543 + 376 = … 35 + 865 = … 678 – 622 = …

*Thứ .... ngày ... tháng .... năm 20...*

**Tiếng Việt**